TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 14/11/2024

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,246.04 +0.10%	226.21 -0.21%	92.35 -0.04%	43,958.19 +0.11%	38,721.66 -1.66%	19,003.11 -0.16%

Biểu đồ VNINDEX

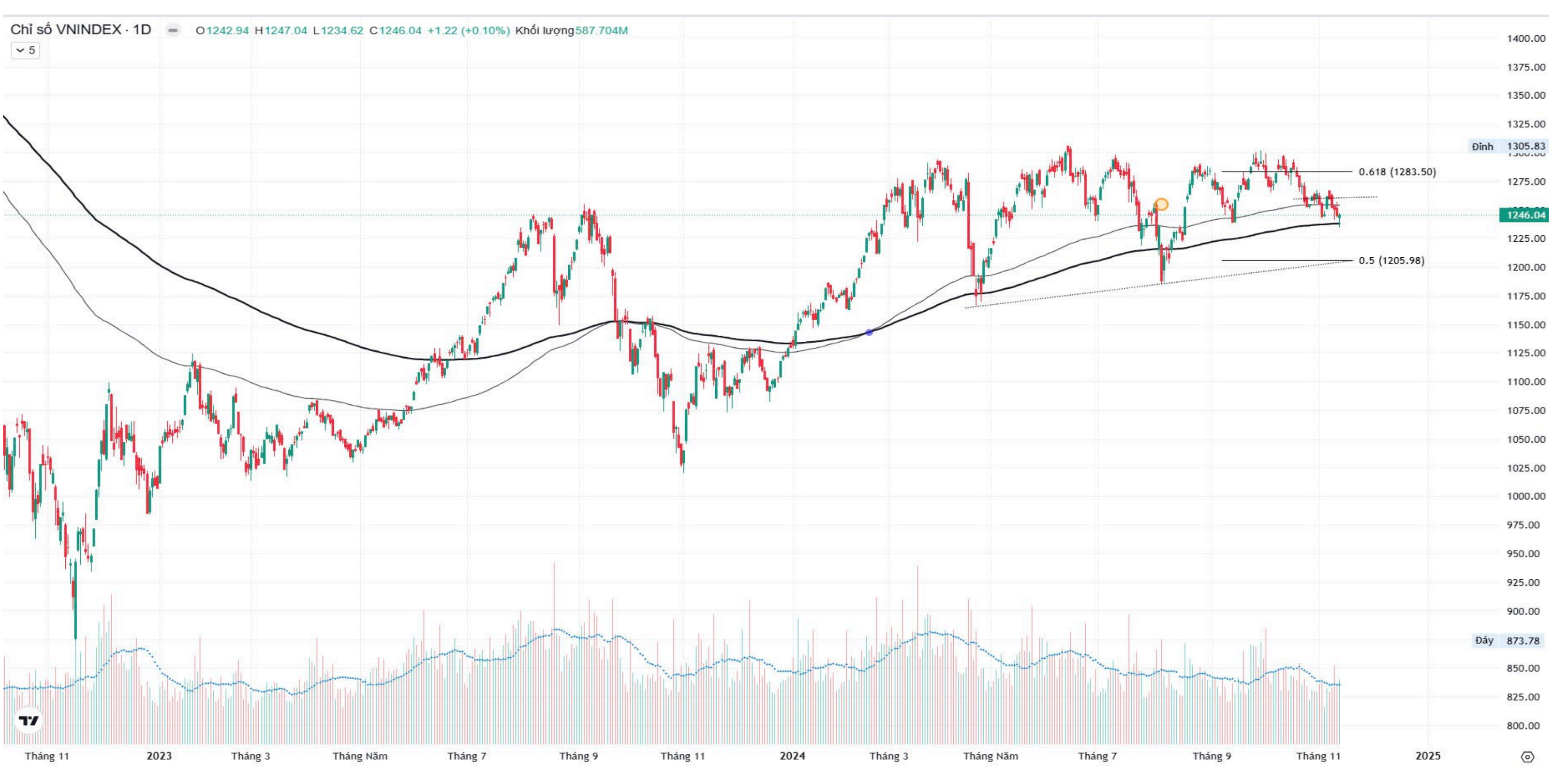

Nhận định thị trường và chiến lược

"Phản hồi mốc 1235 điểm"

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +1.22 điểm (+0.1%) lên mức 1246.04 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 15.33 nghìn tỷ đồng, tăng +7.8% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +2.09 điểm (+0.16%) lên mức 1304.04 điểm với 15 mã tăng, 11 mã giảm và 4 mã tham chiếu.

Trạng thái dần trở nên tích cực ở cuối phiên khi VN-Index phản ứng tốt ở vùng hỗ trợ 1235 điểm. Nhóm VN30 tăng điểm tốt nhất +0.16% trong khi VNSML giảm -0.36%. Thanh khoản cải thiện so với phiên trước, trong đó lực mua chủ động chiếm ưu thế với các nhóm ngành tăng điểm tốt như Bán lẻ (+0.98%), Hàng công nghiệp (+0.88%), Xây dựng (+0.85%), Bất động sản (+0.31%). Một vài cổ phiếu có diễn biến nổi bật: CSV (+6.46%), CTR (+5.34%), VOS (+5%), NHA (+3.11%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.1%), HNX-Index (-0.21%), UPCOM-Index (-0.05%), VN30 (+0.16%), VNMID (+0.07%), VNSML (-0.36%), VNDIAMOND (+0.3%), VNFINLEAD (+0.06%), VNCOND (+0.87%), VNCONS (+0.26%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số VN-Index gồm VCB (+0.8 điểm), VPB (+0.48 điểm), HVN (+0.4 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm HPG (-0.7 điểm), GVR (-0.34 điểm), BID (-0.21 điểm).

Khối ngoại bán ròng -166.48 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng gồm VPB (-104.24 tỷ), SSI (-54.88 tỷ), HPG (-43.43 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm MWG (+50.4 tỷ), STB (+47.26 tỷ), KBC (+47.11 tỷ).

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

VN-Index lấy lại sắc xanh sau 4 phiên giảm điểm liên tiếp, đóng cửa phiên giao dịch hình thành nến rút chân sau khi kiểm định vùng hỗ trợ 1235 điểm. Trên biểu đồ khung ngày, động lượng của chỉ số được cải thiện khi giá tăng đi kèm khối lượng tăng +9% so với 20 phiên gần đây cho thấy dòng tiền có phản ứng tốt với mốc hỗ trợ trên. Mặc dù khối ngoại tiếp tục bán ròng tuy nhiên giá trị đã giảm dần trong 4 phiên gần đây. Nhóm Ngân hàng và Bất động sản đã có tác động tốt đến chỉ số chung. Hiện tại, xu hướng chính của chỉ số vẫn là điều chỉnh trên biểu đồ ngày, tuy nhiên việc rút chân tại 1235 điểm sẽ kỳ vọng về nhịp hồi kỹ thuật tiếp theo lên mốc 126x điểm tương đương đường MA20 ngày.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, nhịp hồi thể hiện rõ với giá và khối lượng tăng đồng pha đi kèm các chỉ báo kỹ thuật như MFI, Stoch cắt lên vùng quá bán. RSI phân kỳ trên khung H1 ở vùng giá trị 25-27 kỳ vọng nhịp hồi tiếp diễn ở phiên tiếp theo.

Xét về tổng quan, xu hướng chung trên biểu đồ ngày của VN-Index vẫn là điều chỉnh tuy nhiên tín hiệu hồi phục xuất hiện rõ trên H1 cho kỳ vọng về nhịp hồi phục kỹ thuật ở những phiên tiếp theo lên mốc 126x điểm tương đương đường MA20 ngày. Dòng tiền đã có sự cải thiện, nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn quay trở lại sắc xanh. Nhà đầu tư có thể tận dụng nhịp hồi này để thực hiện cơ cấu danh mục.

Hỗ trợ trên biểu đồ ngày của VN-Index là 1235 +/- điểm.
Hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1080 – 1140 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Xu hướng trên cả 2 chỉ số VN-Index và VN30 đều chưa xác nhận tích cực trên biểu đồ ngày, tuần. Tuy nhiên việc thị trường phản ứng tích cực tại 1235 điểm sẽ tiếp nối nhịp hồi phục ở những phiên tới trên biểu đồ ngày lên vùng 126x điểm, nhà đầu tư ngắn hạn chủ động cơ cấu lại danh mục, các giao dịch ngắn hạn có thể được xem xét đối với các vị thế lướt sóng và có khả năng chịu rủi ro cao.

Mốc hỗ trợ - kháng cự của VN-Index trên biểu đồ ngày tại 1235 +/- và 126x điểm, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn cần bám sát 2 mốc điểm trên. Vùng giá 1235+/- có sự kiểm định vùng đỉnh tháng 09/2023. Kịch bản xấu sẽ được xem xét nếu thị trường đánh mất mốc hỗ trợ này. Hỗ trợ tiếp theo sẽ xuất hiện tại 1207 điểm tương đương mốc Fibo 50%.

Mốc hỗ trợ trên biểu đồ tuần của VN-Index là 1080 – 1140 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (08/11/2024)
- Báo cáo chiến lược tháng 11/2024

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Hoạt động vận chuyển của Kênh đào Panama đang hồi phục sau đợt hạn hán kỷ lục
- Chuyên gia: Giá dầu có thể lao dốc về 40 USD/thùng nếu OPEC+ tăng sản lượng trở lại
- "Con bài" LNG trong đàm phán thương mại Mỹ - châu Âu

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Làn sóng đầu tư chip tỷ USD đổ về Việt Nam giữa căng thẳng Mỹ-Trung
- Bộ Công Thương dừng áp thuế chống bán phá giá với thép không gỉ cán nguội nhập khẩu
- NHNN tiếp tục duy trì lãi suất tiền gửi USD 0%/năm, lãi suất VND dưới 6 tháng tối đa 4,75%/năm

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

13/11/2024: Công bố chỉ số giá tiêu dùng của Mỹ (CPI) tháng 10
14/11/2024: Chỉ số giá sản xuất của Mỹ (PPI) tháng 10

Chỉ số thị trường Việt Nam	13/11/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,246.04	0.10%	0.02%	-2.51%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	15,326.73	7.91%	39.68%	-33.99%
HNX	226.21	-0.21%	0.60%	-3.06%
HNX GTGD (Tỷ VND)	947.84	8.52%	23.88%	-29.71%
Upcom	92.35	-0.04%	0.49%	-0.36%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	667.27	-7.45%	76.66%	-30.98%
P/E VNindex (x)	13.03	0.15%	-0.53%	-6.53%
P/B VNindex (x)	1.66	0.00%	0.61%	-5.14%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	NVL	2.37%	HPG	-1.64%	NVL	4.85%	MWG	-5.64%	BVH	5.36%	PLX	-12.39%
2	PDR	1.93%	PLX	-1.27%	FPT	3.92%	STB	-4.16%	HPG	3.24%	POW	-8.59%
3	MWG	1.81%	GVR	-1.06%	BVH	2.73%	VHM	-2.89%	FPT	2.84%	GVR	-8.44%
4	VPB	1.31%	SSI	-0.97%	SAB	2.34%	PLX	-2.87%	PDR	2.43%	TPB	-7.71%
5	FPT	0.73%	VJC	-0.86%	HPG	2.08%	SSI	-2.68%			SSI	-7.62%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	DXS	6.93%	SVC	-5.20%	VTP	18.77%	PSH	-12.62%	VTP	50.26%	PSH	-28.00%
2	HVN	2.97%	PSH	-4.00%	DXS	17.27%	STG	-6.38%	HVN	26.83%	TCH	-13.08%
3	KBC	2.96%	ORS	-2.94%	HVN	14.04%	PVD	-5.37%	TLG	21.24%	PVD	-12.66%
4	BHN	2.63%	FIT	-2.76%	SIP	11.89%	ORS	-5.04%	DXS	19.12%	GEX	-10.38%
5	DXG	2.18%	EVF	-2.67%	ANV	10.78%	FIT	-4.09%	SZC	17.31%	STG	-10.26%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	S4A	6.87%	HRC	-6.86%	COM	24.18%	SC5	-12.22%	QCG	85.51%	FIR	-24.68%
2	SC5	6.76%	TNC	-6.83%	VOS	18.73%	VRC	-10.49%	CIG	50.91%	KPF	-23.45%
3	SRC	6.56%	QCG	-5.54%	CMG	16.44%	OGC	-10.11%	COM	29.78%	RDP	-21.78%
4	CSV	6.46%	TMT	-5.23%	TRC	16.27%	TMT	-9.57%	KHP	26.90%	D2D	-17.83%
5	CTR	5.34%	TDH	-3.92%	CSM	15.21%	DTL	-8.73%	VFG	25.21%	HRC	-16.02%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

		13/11/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu					
DAX		19,003.11	-0.16%	-1.31%	-0.06%
Dow Jones		43,958.19	0.11%	4.11%	4.63%
FTSE 100		8,030.33	0.06%	-1.74%	-3.04%
Nikkei 225		38,721.66	-1.66%	0.64%	0.18%
S&P 500		5,985.38	0.02%	3.50%	5.01%
Tỷ giá					
USD/VND		25,340.00	0.12%	0.04%	2.01%
USD/JPY		154.66	0.74%	1.56%	5.51%
GBP/USD		1.27	-1.55%	-2.31%	-4.51%
EUR/USD		1.06	-0.93%	-2.75%	-3.64%
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	72.28	0.54%	-4.30%	-6.88%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.98	2.41%	11.61%	0.34%
Than	USD/T	142.25	0.00%	-1.15%	0.49%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Gỗ	USD/1000 board feet	584.55	2.01%	4.85%	10.28%
Thép	CNY/T	3,270.00	0.89%	-1.86%	3.12%
Quặng sắt	USD/T	102.96	-0.14%	-0.91%	-5.79%
Vàng	USD/t.oz	2,572.11	-1.03%	-6.32%	-3.15%
Bạc	USD/t.oz	30.26	-1.40%	-7.49%	-5.56%
Đồng	USd/Lbs	4.06	-1.46%	-8.76%	-9.78%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	682.03	-2.15%	-2.84%	-5.80%
Nông nghiệp					
Cà phê	USd/Lbs	272.51	3.39%	8.65%	9.49%
Lợn hơi	USd/Lbs	81.88	-0.57%	0.92%	-2.73%
Đường	USd/Lbs	21.16	-0.89%	-3.11%	-4.17%
Lúa mì	USd/Bu	541.75	-1.90%	-5.37%	-10.23%
Cao su	USD Cents / Kg	192.00	-1.99%	-0.57%	-9.90%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 13/11/2024

1. Độ rộng thị trường

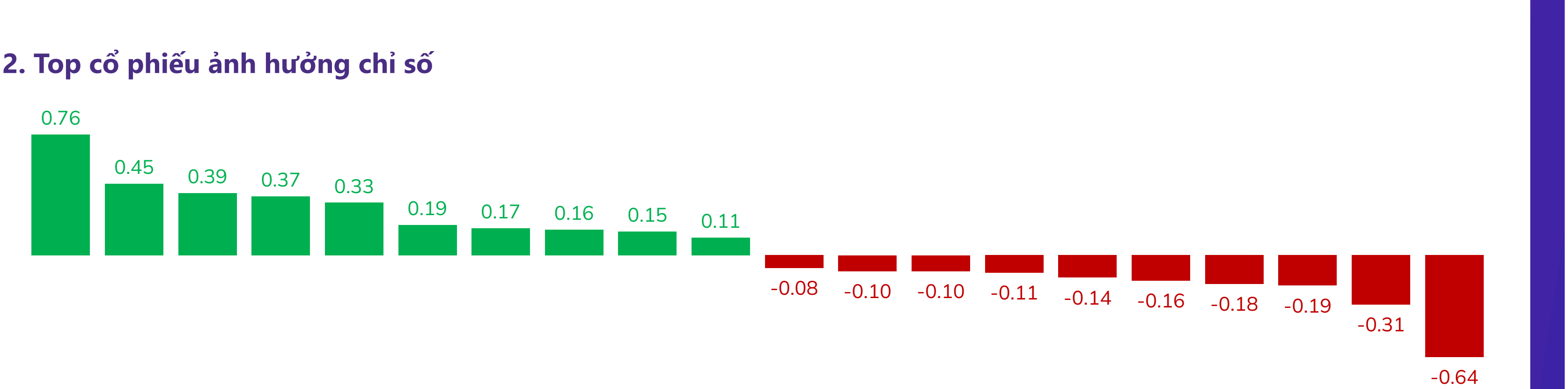

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

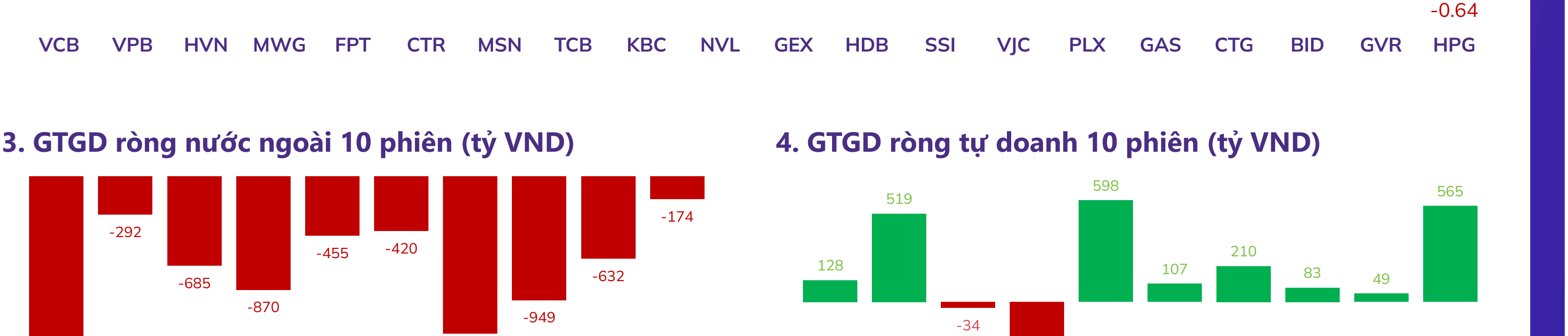

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

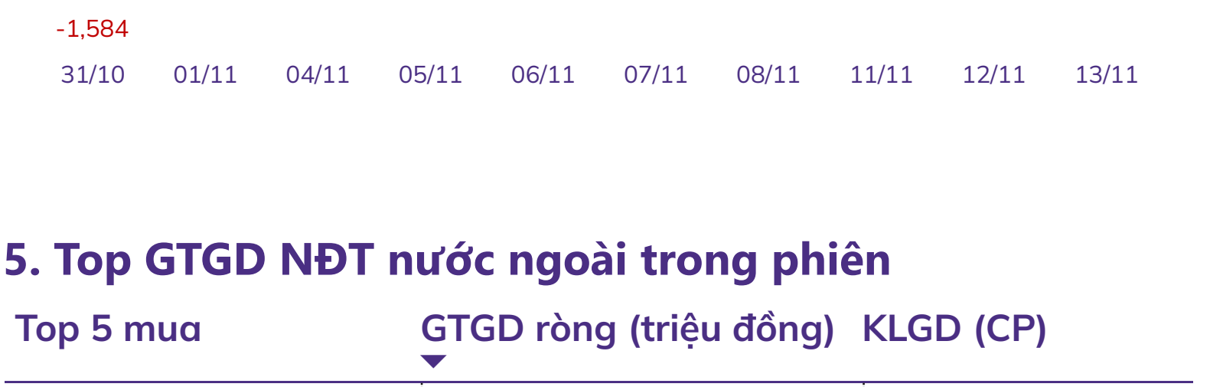

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

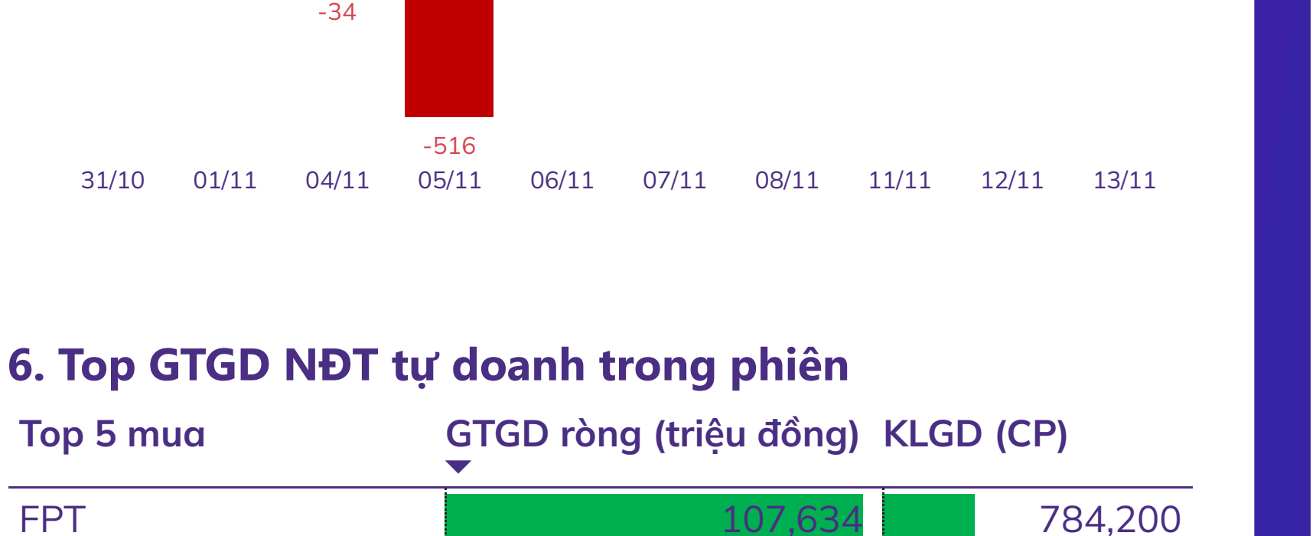

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	51,358	822,880
STB	46,858	1,432,100
KBC	46,678	1,619,000
VNM	33,243	510,510
MCH	30,677	142,300

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VIX	-32,238	-3,177,705
HDB	-43,103	-1,680,100
HPG	-43,462	-1,602,088
SSI	-54,800	-2,155,067
VPB	-105,717	-5,457,400

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FPT	107,634	784,200
ACB	62,809	2,535,700
TCB	56,274	2,457,300
STB	53,523	1,616,500
TPB	41,004	2,573,191

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEKIV30	-11,323	-1,300,400
MCH	-29,994	-139,200
VCI	-9,901	-284,202
VHM	-32,889	-818,200
VNM	-36,242	-557,800

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình
Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151
Email: research@abs.vn
Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

ABS TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ
Giải thưởng
BEST STOCK TRADING APP
ABS INVEST
ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023
Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)
Trải nghiệm ngay ABS Invest tại đây
GLOBAL BUSINESS OUTLOOK AWARDS 2023
WINNER